

Số: 38/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Tuyên Quang**

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã đến thăm Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào và dự một số hoạt động tại tỉnh Tuyên Quang: Lễ công bố Quyết định công nhận thành phố Tuyên Quang là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Tuyên Quang, Tết trồng cây và Lễ phát động trồng một tỷ cây xanh, khởi công một số dự án động lực của Tỉnh và thăm một số gia đình chính sách trên địa bàn thành phố Tuyên Quang; làm việc với lãnh đạo tỉnh Tuyên Quang về tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020, phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng, Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Tuyên Quang; phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang đã phát huy truyền thống cách mạng hào hùng, đoàn kết, nhất trí, sáng tạo trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tỉnh Tuyên Quang đã phát triển toàn diện trên các lĩnh vực, bộ mặt đô thị và nông thôn có sự thay đổi lớn lao so với 10 năm trước.

Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, biểu dương và đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng và thành quả về kinh tế - xã hội mà Đảng bộ, chính quyền, quân và dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang đã đạt được trong thời gian qua. Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, năm 2020 tăng trưởng kinh tế của Tỉnh đạt 5,24%, gấp 1,8 lần so với mức bình quân chung của cả nước; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tiến bộ; thu ngân sách nhà nước hơn 2.300 tỷ đồng, vượt 107% kế hoạch; xuất khẩu tăng 23,9%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 65%, đứng thứ 3 cả nước, là một trong 3 tỉnh có diện tích rừng trồng và sản lượng gỗ khai thác hàng năm lớn nhất vùng Trung du và miền núi phía

Bắc; đời sống nhân dân được cải thiện, niềm tin của nhân dân tăng lên; các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa – xã hội, nhất là an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững được chú trọng; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo; cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử được quan tâm thực hiện, đạt nhiều kết quả tốt.

Bên cạnh kết quả đạt được, Tỉnh vẫn còn một số bất cập, tồn tại cần khắc phục như: Tuyên Quang vẫn còn là tỉnh nghèo, quy mô nền kinh tế còn nhỏ, phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; thu ngân sách nhà nước còn hạn chế; môi trường đầu tư kinh doanh được quan tâm cải thiện nhưng vẫn ở mức trung bình khá; số lượng doanh nghiệp còn ít so với quy mô dân số...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Nhất trí với báo cáo của Tỉnh và phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, lãnh đạo các Bộ, cơ quan; để phát huy, khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội toàn diện trên các lĩnh vực trong thời gian tới, Tuyên Quang cần lưu ý thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung và huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 – 2025, xây dựng Chương trình hành động và triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu đã đề ra; đặt mục tiêu đến năm 2030 là tỉnh phát triển khá, điển hình về năng lực thoát nghèo và cải thiện sinh kế bền vững cho người dân của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

2. Phát triển kinh tế bền vững, trong đó đặc biệt chú trọng công tác quy hoạch và bảo vệ môi trường; khẩn trương lập và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc và liên kết với các tỉnh, thành phố lân cận. Định vị sắc nét hơn nữa lợi thế, tiềm năng đặc trưng của Tỉnh để định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực quan trọng, tổ chức mô hình sản xuất kinh tế phù hợp, nhất là phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với phương án quản lý rừng bền vững cả về chất lượng và số lượng, trở thành ngành mũi nhọn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội toàn Tỉnh. Phấn đấu Tuyên Quang là điển hình về phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và du lịch sinh thái của cả nước, cứ điểm quan trọng của ngành gỗ và lâm sản với tầm nhìn trở thành trung tâm chế biến gỗ, đồ gỗ nội thất, sản phẩm xuất khẩu, sản xuất giấy của Việt Nam và khu vực.

3. Tiếp tục có các giải pháp mạnh mẽ, sáng tạo hơn nữa để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp tư nhân, khởi nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong chọn tạo giống, thảm canh rừng và chế biến gỗ; tập trung và huy động các nguồn lực để xây dựng và phát triển chuỗi giá trị tuần hoàn khép kín từ nghiên cứu, phát triển sản phẩm đến xây dựng thương hiệu, thiết kế, sản

xuất, phân phối, marketing, bán hàng, dịch vụ chăm sóc khách hàng, hướng tới xuất khẩu và tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

4. Đầu tư cơ sở hạ tầng chuyên biệt, ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư một số cơ sở hạ tầng trọng yếu như giao thông, viễn thông, công nghiệp, thương mại, dịch vụ phục vụ trực tiếp nhu cầu đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh của các nhà đầu tư, lấy tiêu chí hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường làm cơ sở sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án; tăng cường thu hút các Tập đoàn trong nước và nước ngoài có năng lực và uy tín đến đầu tư, nâng cao tỷ lệ lắp đầy các Khu công nghiệp.

Đẩy mạnh đô thị hóa và phát triển đồng bộ hai bên bờ sông Lô; chú trọng phát triển hạ tầng các chuỗi đô thị động lực và các huyện miền núi, trong đó lấy thành phố Tuyên Quang làm trung tâm chính trị, kinh tế - xã hội, lao động, việc làm để kết nối với các đô thị và huyện khác trên địa bàn Tỉnh; phát huy hiệu quả đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

5. Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính đồng bộ với chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng; tăng số lượng dịch vụ công thiết yếu ở mức độ 3, 4; cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, cải thiện chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, thương mại để tăng cường khả năng tiếp cận của người dân, doanh nghiệp với các chuỗi cung ứng tuần hoàn, tận dụng tối đa lợi ích từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (EVFTA, CPTPP).

6. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, trong đó đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về ý thức trồng rừng, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh; thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển Trường Đại học Tân Trào thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của tỉnh và khu vực; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, chính sách hỗ trợ các vùng, xã an toàn khu, chế độ với người có công với cách mạng, đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 kịp thời, công khai, minh bạch.

7. Thực hiện tốt công tác dân vận, tôn giáo, dân tộc; ưu tiên, quan tâm bố trí nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững tại các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, vùng an toàn khu trên địa bàn Tỉnh, đảm bảo sinh kế bền vững, nâng cao mức thu hưởng vật chất và đời sống tinh thần của người dân, phát huy, giữ gìn những bản sắc văn hóa quý báu của các dân tộc anh em; bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định trật tự an toàn xã hội.

8. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, xây dựng chính quyền các cấp “kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”; tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn,

tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo của nhân dân; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

9. Chuẩn bị tốt các công tác tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về vốn đầu tư xây dựng Đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

Đây là dự án trọng điểm để kết nối liên vùng, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thống nhất phương án tiếp tục bố trí đủ vốn cho Dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Về vốn đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

Đồng ý ưu tiên bố trí vốn để đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang. Giao Bộ Y tế nghiên cứu, quy hoạch Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang trở thành một trung tâm khoa học, kỹ thuật y tế, chuyển giao công nghệ, đảm bảo chăm sóc sức khỏe nhân dân tuyến Đông Bắc trong mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở đó, Tỉnh hoàn thiện thủ tục đầu tư, tổng hợp vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 của Tỉnh, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Về vốn đầu tư cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 2C và Quốc lộ 37 đoạn qua địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sắp xếp thứ tự ưu tiên trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 của Bộ, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định, tạo điều kiện hỗ trợ Tỉnh phát triển.

4. Về đề nghị bổ sung Cảng hàng không Phiêng Bung, huyện Na Hang vào Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không toàn quốc.

Giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu kiến nghị của Tỉnh trong quá trình lập Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không toàn quốc thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định.

5. Về Đề án định hướng đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các xã an toàn khu, vùng an toàn khu thuộc tỉnh Tuyên Quang.

Đồng ý về chủ trương; Tỉnh chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án trên cơ sở lồng ghép các nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn vốn

của các chương trình mục tiêu quốc gia và huy động thêm các nguồn lực khác để triển khai thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang.

Giao Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng chủ trì họp với các bộ, ngành liên quan, xem xét, xử lý dứt điểm trước ngày 15 tháng 3 năm 2021.

7. Về đầu tư phát triển thành phố Tuyên Quang trở thành đô thị loại I, thông minh và tăng trưởng xanh.

Đồng ý chủ trương phát triển thành phố Tuyên Quang hài hòa, hiện đại và đầu tư một số cầu bắc qua sông Lô để phát triển vùng phía Đông tỉnh Tuyên Quang. Giao Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông theo chức năng nhiệm vụ được giao nghiên cứu, xử lý kiến nghị của Tỉnh về bổ sung Danh mục các đô thị thí điểm thực hiện phát triển đô thị tăng trưởng xanh và triển khai Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững đối với thành phố Tuyên Quang.

Đồng thời, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trong việc tìm kiếm các nguồn tài trợ, kêu gọi nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

8. Về đề nghị đầu tư một số hồ, đập đa chức năng trên sông Lô tại khu vực thành phố Tuyên Quang.

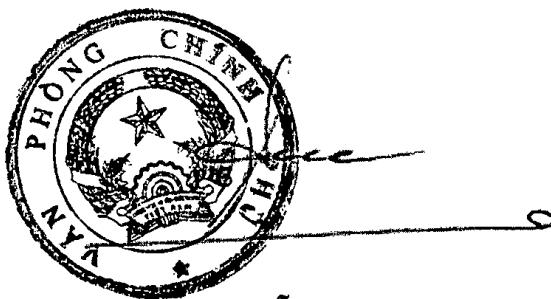
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xử lý kiến nghị của Tỉnh; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những nội dung vượt thẩm quyền.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và các Bộ, cơ quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan: KHĐT, TC, GTVT, XD, NN&PTNT, TNMT, Y tế, TTTT, LĐTBXH, UBKT;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý Thủ tướng, Trợ lý, Thư ký các Phó TTgCP, các Vụ: CN, KTTK, KGVX, NN, QHQT, TH, TKBT; Cục KSTTHC; TGĐ Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b) S.Tùng. 12

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lực